

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH B**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 145/2022/HS-PT

Ngày: 08/9/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH B**

- Thành phần hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Hà.

Các Thẩm phán: - Bà Hoàng Thị Hải Hương.

- Bà Hoàng Thị Thu Hiền.

Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Hoài Đức- Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh B.

Đại diện VKSND tỉnh B tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thủy- Kiểm sát viên.

Trong ngày 08/9/2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh B xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 193/TLPT-HS ngày 12/7/2022 đối với bị cáo Đặng Văn H do có kháng cáo của bị cáo Đặng Văn H đối với bản án hình sự sơ thẩm số 50/2022/HSST ngày 30/5/2022 của Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa, tỉnh B.

*** Bị cáo có kháng cáo:**

Họ và tên: **Đặng Văn H**, sinh năm 1981.

Nơi ĐKKHKT: Tổ 12, thị trấn Đông Anh, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội.

Chỗ ở: thôn Bái Thượng, xã Đoàn Bái, huyện Hiệp Hòa, tỉnh B.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12.

Con ông: Đặng Văn Hạnh, sinh năm 1941.

Con bà: Nguyễn Thị Hiền, sinh năm 1947.

Vợ: Đặng Thu Nga, sinh năm 1981.

Con: Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2013, con nhỏ sinh năm 2020.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/01/2022 đến nay. (Có mặt.)

** Người tham gia tố tụng khác: Vụ án còn có người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Đặng Ngọc Long và người làm chứng là chị Đặng Thị Lệ nhưng không liên quan đến kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản án sơ thẩm thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 15 giờ ngày 29/01/2022, trên đoạn đường tỉnh 295 thuộc địa bàn thôn Nga Trại, xã Hương Lâm, huyện Hiệp Hòa, Tổ công tác Công an huyện Hiệp Hòa bắt quả tang Đặng Văn H, sinh năm 1981, đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 12, thị trấn Đông Anh, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội; Chỗ ở: Thôn Bái Thượng, xã Đoan Bái, huyện Hiệp Hòa, tỉnh B, đang có hành vi vận chuyển 45 khối hình hộp nghi là pháo nổ. Tang vật thu giữ khi bắt quả tang bao gồm: 01 xe ô tô nhãn hiệu Mazda 6 màu đỏ, biển kiểm soát 30G-700.71; thu trong cốp xe ô tô biển kiểm soát 30G-700.71 tổng số 45 khối hình hộp, kích thước mỗi khối khoảng (14,3x14,3x12,3) cm, bên ngoài mỗi khối đều dán giấy có in hình hoa văn nhiều màu sắc và chữ nước ngoài; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO Reno 4. Tổ công tác Công an huyện Hiệp Hòa đã lập biên bản phạm tội quả tang, niêm phong toàn bộ vật chứng nghi pháo nổ để phục vụ việc giám định.

Ngày 30/01/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hiệp Hòa đã khám xét nơi ở của Đặng Văn H ở thôn Bái Thượng, xã Đoan Bái, huyện Hiệp Hòa, kết quả không thu giữ đồ vật tài liệu gì.

Tại kết luận giám định số 240/KL-KTHS ngày 30/01/2022, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh B kết luận: “45 (bốn mươi lăm) khối hình hộp, mỗi khối đều có kích thước (14,3x14,3x12,3)cm, bên ngoài được dán giấy in hình hoa văn nhiều màu sắc và chữ nước ngoài, bên trong gồm 36 (ba mươi sáu) vật hình trụ, vỏ giấy, được liên kết với nhau đều là Pháo hoa nổ, có tổng khối lượng 61,4kg (sáu mươi một phẩy bốn ki lô gam).

Tại Cơ quan điều tra, Đặng Văn H khai nhận: Qua tìm hiểu trên mạng xã hội H biết pháo nổ bị nhà nước cấm, nếu mua bán thì lãi suất sẽ rất cao. Ngày 24/01/2022, H truy cập vào mạng xã hội tìm mua pháo để về bán kiếm lời trong dịp Tết Nguyên đán. Tại đây, H liên hệ thỏa thuận mua của một người phụ nữ không quen biết 45 hộp pháo với giá 200.000 đồng/01 hộp, hẹn giao hàng vào sáng ngày 29/01/2022 tại Công viên Từ Sơn, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh. Khoảng 07 giờ ngày 29/01/2022, H đi xe taxi từ nhà đến khu vực công viên Từ Sơn, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh. H đợi một lúc thì có 01 chiếc xe khách đi đến, lúc này có một người đàn ông đi xuống hỏi và giao cho H 01 chiếc thùng bằng gỗ, H cậy lắp thùng kiểm tra thì thấy pháo. H đưa cho người đàn ông đó 9.000.000 đồng và cất số pháo trên lên xe taxi yêu cầu lái xe chở về nhà chị Đặng Thị Lệ, sinh năm 1992 ở tổ dân phố Kim Thiều, phường Hương Mạc, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh gửi ở đó. Sau đó, H nhờ người lái xe taxi chở số pháo này về nhà nhưng lái xe không chở. H đi xe taxi về nhà và mượn xe ô tô nhãn hiệu Mazda 6 biển kiểm soát 30G-700.71 của anh Đặng Ngọc Long là em vợ H đến nhà chị Lệ chở pháo về. Khi H chở pháo về đến đoạn đường tỉnh 295 thuộc thôn Nga Trại, xã Hương Lâm, huyện Hiệp Hòa thì bị Tổ công tác Công an huyện Hiệp Hòa bắt quả tang.

Tại Bản cáo trạng số 40/CT-VKS ngày 28 tháng 3 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa, tỉnh B đã truy tố bị cáo Đặng Văn H về tội “*Buôn bán hàng cấm*” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 190 của Bộ luật Hình sự.

* Với nội dung trên bản án hình sự sơ thẩm số 50/2022/HSST ngày 30/5/2022 của Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa, tỉnh B đã xét xử và quyết định:

Căn cứ điểm g khoản 2 và 4 Điều 190, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 47 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự. khoản 2 Điều 136, Điều 106, Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Xử:

1. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Đặng Văn H 05 năm 02 tháng tù về tội “*Buôn bán hàng cấm*”, thời gian tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 29/01/2022.

Phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo 20.000.000 đồng để sung công quỹ Nhà nước.

Ngoài ra, bản án còn tuyên xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo cho bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

* Sau khi án sơ thẩm xử xong, ngày 06/6/2022 bị cáo Đặng Văn H kháng cáo. Nội dung kháng cáo: Án sơ thẩm xử phạt mức án 05 năm 02 tháng tù là nặng so với hành vi phạm tội của bị cáo. Do bị cáo không hiểu biết sâu rộng và do phạm tội lần đầu. Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh B xem giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

* Tại phiên toà phúc thẩm bị cáo H vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và trình bày: Về tội danh bị cáo không có ý kiến gì, án sơ thẩm xét xử bị cáo là đúng người, đúng tội, không oan sai.

Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét lại về phần quyết định hình phạt cho bị cáo, cho bị cáo được giảm hình phạt vì bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, bị cáo có thành tích trong việc vận động đối tượng đang bị truy nã là Mai Xuân Hùng ra đầu thú tại Công an thành phố Hà Nội, bị cáo đã tác động tới gia đình nộp số tiền phạt bổ sung là 20.000.000 đồng và tiền án phí hình sự sơ thẩm, gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn. Nên mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện VKSND tỉnh B thực hành quyền công tố tại phiên toà, sau khi phân tích các tình tiết của vụ án, tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do các bị cáo gây ra, vai trò, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã kết luận và đề nghị HĐXX: Căn cứ điểm b khoản 1, Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Đặng Văn H. Sửa phần quyết định hình phạt của bản án sơ thẩm số 50/2022/HS-ST ngày 30/5/2022 của Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa, tỉnh B.

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 190; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38; Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106, Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết 326/2016 của UBTVQH14 ngày 30/6/2016 của Ủy ban

thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Bị cáo Đặng Văn H từ 03 năm 04 tháng đến 03 năm 06 tháng tù về tội “Buôn bán hàng cấm”, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 29/01/2022. Phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo 20.000.000 đồng để sung công quỹ nhà nước.

Xác nhận bị cáo đã nộp xong tiền phạt bổ sung và án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo H không phải chịu án phí Hình sự phúc thẩm.

- Bị cáo H: không tranh luận gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Đơn kháng cáo của bị cáo Đặng Văn H đã được làm trong thời hạn kháng cáo theo đúng quy định tại khoản 1 Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự nên được coi là đơn kháng cáo hợp pháp. Nên chấp nhận xem xét giải quyết đơn kháng cáo của bị cáo theo trình tự phúc thẩm.

[2]. Về việc vắng mặt của những người tham gia tố tụng: Vụ án còn có người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Tạ Ngọc Long nhưng không liên quan đến kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị nên Hội đồng xét xử không triệu tập.

[3]. Về tội danh xét xử đối với bị cáo Đặng Văn H, HĐXX xét thấy: Căn cứ lời khai của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác, biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở xác định: Hồi 15 giờ ngày 29/01/2022, trên đoạn đường tỉnh 295 thuộc địa phận thôn Nga Trại, xã Hương Lâm, huyện Hiệp Hòa, tỉnh B, Tổ công tác Công an huyện Hiệp Hòa bắt quả tang Đặng Văn H đang có hành vi vận chuyển trái phép 45 hộp pháo nổ tổng khối lượng 61,4 kg với mục đích để bán kiếm lời. Hành vi của bị cáo đã có đủ yếu tố cấu thành tội “*Buôn bán hàng cấm*” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 190 của Bộ luật Hình sự.

Do đó, bản án hình sự sơ thẩm số 50/2022/HS-ST ngày 30/5/2022 của Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa, tỉnh B xét xử bị cáo Đặng Văn H tội “*Buôn bán hàng cấm*” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 190 Bộ luật hình sự là có căn cứ và đúng quy định pháp luật, không oan sai.

[3]. Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt bị cáo Đặng Văn H, HĐXX thấy:

[3.1]. Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo H: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế của Nhà nước, gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương. Chỉ vì mục đích lợi nhuận, bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy cần phải xử nghiêm bị cáo bằng pháp luật hình sự đảm bảo tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3.2]. Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về nhân thân: Bị cáo nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.
- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự.
- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bố mẹ của bị cáo là người có công với cách mạng nên xác định đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Án sơ thẩm căn cứ tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự xét xử bị cáo với mức án 05 năm 02 tháng tù là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật và không nặng.

Tuy nhiên, tại cấp phúc thẩm gia đình bị cáo cung cấp xác nhận của Cơ quan cảnh sát điều tra- Công an thành phố Hà Nội về việc bị cáo là người có thành tích trong việc ngày 07/01/2022 đã vận động được đối tượng Mai Xuân Hùng, sinh năm 1990, HKTT: Xã An Linh, huyện Phú Giáp, tỉnh Bình Dương theo Quyết định truy nã số 03 ngày 20/02/2021 của Cơ quan CSĐT Công an huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương, can tội: Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức đầu thú tại Cơ quan cảnh sát điều tra, công an thành phố Hà Nội; Bị cáo cũng có bản tường trình trình bày sự việc bị cáo vận động đối tượng Mai Xuân Hùng ra đầu thú tại Công an thành phố Hà Nội vào ngày 07/01/2022. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo đã tác động tới gia đình nộp số tiền phạt bổ sung và án phí và gia đình bị cáo đã nộp biên lai nộp 20.000.000 tiền phạt bổ sung và 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới ở cấp phúc thẩm được quy định tại điểm t khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, cần xem xét áp dụng cho bị cáo và giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

Việc bị cáo tác động gia đình nộp 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm thể hiện ý thức chấp hành pháp luật của bị cáo chứ không phải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét bị cáo có hai tình tiết giảm nhẹ hình phạt ở khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, nhiều tình tiết giảm nhẹ ở khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự và không có tình tiết tăng nặng quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự; Bị cáo phạm tội lần đầu, đã thực sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên Hội đồng xét xử áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự, xét xử bị cáo ở dưới mức thấp nhất của khung hình phạt cũng đảm bảo tính răn đe và cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho xã hội và đảm bảo tính nhân đạo của pháp luật.

Với những phân tích nêu trên, HĐXX căn cứ điểm b, khoản 1, Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 chấp nhận kháng cáo xin

giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Đặng Văn H. Sửa phần quyết định hình phạt của bản án sơ thẩm đối với bị cáo H.

[4]. Do bị cáo đang bị tạm giam nên cần tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày để đảm bảo thi hành án theo quy định tại khoản 1 Điều 329 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[5]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[6]. Án phí phúc thẩm: Do chấp nhận kháng cáo của bị cáo H nên theo quy định tại điểm a, khoản 2, Điều 23- Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b, khoản 1, Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

1. Chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Đặng Văn H. Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 50/2022/HS-ST ngày 30/5/2022 của Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa, tỉnh B.

2. Về điều luật áp dụng, tội danh và hình phạt:

Căn cứ điểm g khoản 2 và khoản 4 Điều 190, điểm s,t khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 47 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Khoản 2 Điều 136, Điều 106, Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Bị cáo Đặng Văn H 03 (Ba) năm 02 (Hai) tháng tù về tội “*Buôn bán hàng cấm*”, thời gian tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 29/01/2022.

Phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo 20.000.000 đồng để sung công quỹ Nhà nước.

Xác nhận bị cáo đã nộp xong số tiền 20.000.000 đồng tiền phạt bổ sung của bản án sơ thẩm và 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo biên lai số 0003312 ngày 29/7/2022 tại Chi cục thi hành án huyện Hiệp Hòa, tỉnh B.

3. Án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự. Điều 23- Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9- Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30- Luật thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh B;
- Sở tư pháp tỉnh B;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- CA, VKS, TA huyện Hiệp Hòa, B;
- Chi cục THADS huyện Hiệp Hòa, B;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, HCTP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Hà

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Thị Hải Hường Hoàng Thị Thu Hiền

Trần Thị Hà

